

ISSN:1859 - 1868

TẠP CHÍ



# Y HỌC

VIỆT NAM

VIETNAM MEDICAL JOURNAL

Năm thứ sáu mươi sáu



THÁNG 7 - SỐ 1 & 2  
2020

TẬP 492

TỔNG HỘI Y HỌC VIỆT NAM  
VIETNAM MEDICAL ASSOCIATION  
68A Bà Triệu - Hoàn Kiếm - Hà Nội; Tel: 024-39431866  
Email: [tapchiyhocvietnam@gmail.com](mailto:tapchiyhocvietnam@gmail.com); Website: [tonghoiyyhoc.vn](http://tonghoiyyhoc.vn)

# MỤC LỤC

## TẠP CHÍ Y HỌC VIỆT NAM TẬP 492 - THÁNG 7 - SỐ 1&2 - 2020 VIETNAM MEDICAL JOURNAL N°1&2 - JULY - 2020

1. Đặc điểm chiều cao và tỉ lệ các tầng mặt ở nhóm người việt 18 - 25 tuổi có khuôn mặt hài hòa qua phim sọ nghiêng 1  
**The vertical facial heights and proportions of vietnamese people with balanced face aged from 18 to 25 on cephalometric films**
2. Hình ảnh chụp cắt lớp vi tính lồng ngực độ phân giải cao ở bệnh nhân lao phổi AFB âm tính, lao phổi AFB dương tính và viêm phổi không do lao 5  
**High resolution computed tomography (HRCT) in diagnosis active pulmonary tuberculosis patients with AFB negative in sputum, patients with new AFB positive pulmonary tuberculosis, patients with new AFB positive pulmonary tuberculosis and patients with pneumonia**
3. Nghiên cứu một số yếu tố ảnh hưởng đến tâm lý người dân do đại dịch Covid-19 tại một trung tâm cách ly 9  
**Study of some factors relating to metal responses of the population due to Covid-19 in a restricted area**  
**Đinh Thị Hòa, Trần Văn Sáu, Nguyễn Huy Lực**
4. Đánh giá hiệu quả của khí cụ chỉnh hình mũi – xương ổ răng (khí cụ N.A.M) ở trẻ dị tật khe hở môi – vòm miệng toàn bộ một bên theo độ tuổi 14  
**Evaluation effect of presurgical nasoalveolar molding appliance (N.A.M appliance) in complete unilateral cleft lip – palate patients**  
**Đinh Thị Như Thảo, Nguyễn Văn Đầu, Đồng Khả Thẩm**
5. Đặc điểm hội chứng chuyển hóa ở cán bộ công nhân viên tổng công ty xây dựng số 1 - Bộ Xây dựng 19  
**Characteristics of the metabolic syndrome in officers and employees of construction corporation no.1-Construction Ministry**  
**Nguyễn Hữu Việt, Nguyễn Văn Chương, Lê Việt Thắng**
6. Đánh giá hiệu quả phục hồi cảm giác thần kinh dưới ổ mắt trong điều trị gãy phức hợp gó má 22  
**To evaluate the effectiveness of neurosensory recovery in infraorbital nerve following different treatment modalities of zygomatic complex fractures**  
**Huỳnh Ngọc Tú, Lâm Hoài Phương**
7. Liên quan nồng độ CRP huyết tương với một số đặc điểm bệnh nhân thận nhân tạo chu kỳ 28  
**Relationship between plasma c-reactive protein and some characteristics in maintenance hemodialysis patients**  
**Nguyễn Hữu Dũng, Trần Văn Chí, Lê Việt Thắng**
8. Nghiên cứu tình hình, một số yếu tố liên quan đến sự đề kháng với kháng sinh của Propionibacterium acnes trên bệnh nhân mụn trứng cá tại Bệnh viện Da liễu Cần Thơ năm 2019 31  
**A study on prevalence and some factors related to antibiotic resistance of Propionibacterium acnes at Can Tho Hospital of dermatovenereology in 2019**  
**Nguyễn Thị Thúy Liễu, Nguyễn Thị Thùy Trang, Phạm Thanh Thảo, Huỳnh Văn Bá**
9. Đặc dạng động tĩnh mạch lớn và lan tỏa vùng đầu mặt cổ: Những thách thức trong điều trị 35  
**Diffuse arteriovenous malformations of the head and neck: Challenges in treatment**  
**Đỗ Thị Ngọc Linh, Nguyễn Hồng Hà**
10. So sánh độ chính xác của máng hướng dẫn phẫu thuật in 3D với máng hướng dẫn phẫu thuật thủ công trong cấy ghép răng trước hàm trên 37  
**Comparison of the accuracy of stereolithography surgical guide with conventional surgical guide used in anterior maxillary dental implants**  
**Tạ Đông Quân, Võ Chí Hùng, Nguyễn Thu Thùy**

11. Đánh giá phương pháp ước lượng khoảng Tanaka-Johnston bằng kĩ thuật đo đặc số hóa trên mẫu hàm	42
Assesment of Tanaka-Johnston methos on digital models	
Cao Thụy Nhật Thanh, Đồng Khắc Thẩm	
12. Khảo sát nồng độ HBV RNA huyết tương ở bệnh nhân viêm gan B mạn tính trước điều trị	46
Investigation on pre-treatment plasma HBV RNA of patients with chronic hepatitis B infection	
Nguyễn Hồng Thắng, Nguyễn Văn Diễn, Vũ Nguyễn Quỳnh Anh, Đỗ Thị Lê Quyên, Nguyễn Đình Úng, Nguyễn Văn Ba, Hoàng Tiến Tuyên, Hồ Anh Sơn, Hồ Hữu Thọ	
13. Khảo sát tỷ lệ tế bào Neutrophil/Lympho máu ngoại vi ở bệnh nhân thận nhân tạo chu kỳ	50
Survey on peripheral blood Neutrophil/Lymphocyte Ratio in maintenance hemodialysis patients	
Trần Văn Chí, Nguyễn Hữu Dũng, Lê Việt Thắng	
14. Biến động dãy ẽn HBV RNA huyết tương ở bệnh nhân viêm gan vi rút B mạn tính điều trị bằng tenofovir disoproxil fumarate	54
Kinetics of the serum HBV RNA in patients with chronic hepatitis B treated with tenofovir disoproxil fumarate	
Nguyễn Đình Úng, Nguyễn Trọng Chính, Hoàng Tiến Tuyên, Nguyễn Thái Sơn, Phạm Châu, Đỗ Quốc Thịnh, Nguyễn Thị Bạch Liễu, Trần Thị Kim Anh, Vũ Nguyễn Quỳnh Anh, Đỗ Thị Lê Quyên, Hoàng Xuân Cường, Nguyễn Hồng, Thắng Hồ Hữu Thọ	
15. Đánh giá kết quả điều trị gãy thân xương đùi ở người lớn bằng kết hợp xương đinh nội tuy có chốt không mở ổ gãy	58
Evaluation the results of patients of daiphyseal femoral fracture in adult, who have been trreated with closed intramedullary interlocking nailing and applying a hommemadefiame in the closed reduction	
Đoàn Anh Tuấn, Nguyễn Thái Sơn, Vũ Nhất Định	
16. Đánh giá một số yếu tố ảnh hưởng đến phân số dự trữ vành của động mạch vành không thủ phạm ở bệnh nhân nhồi máu cơ tim cấp có ST chênh lên	64
Factors influencing the fractional flow reserve of non-infarct related coronary arteries in stemi patients	
Vũ Quang Ngọc, Phạm Mạnh Hùng, Nguyễn Quốc Thái	
17. So sánh hiệu quả gây tê ngoài màng cứng bằng ropivacain 0,1% với bupivacain 0,1% sau phẫu thuật thay khớp háng trên người cao tuổi	68
Comparison of efficiency patient controlled epidural analgesia ropivacain 0,1% with bupivacaine 0,1% after hip surgery in elderly	
Nguyễn Thị Lê Mỹ, Công Quyết Thắng	
18. Đánh giá kết quả sớm can thiệp mạch vành qua da ở bệnh nhân có tổn thương tắc hoàn toàn man tính tại Trung tâm Tim mạch Bệnh viện E	72
Evaluation of early results of percutaneous coronary intervention for patients diagnosed with coronary chronic total occlusional at Cardiovascular Center, Hospital E	
Phan Thảo Nguyên, Nguyễn Oanh Oanh, Lê Ngọc Thành	
19. Đặc điểm lâm sàng, siêu âm và tổn thương của một số bệnh lý do còn ống phúc tinh mạc ở trẻ em qua phẫu thuật nội soi ổ bụng	76
Clinical sonographic characteristics of internal inguinal ring through laparoscopic sugery in the treatment ofpediatric patiens with patentprocessus vaginalis	
Nguyễn Đình Liên, Nguyễn Ngọc Bích, Nguyễn Việt Hoa	
20. Nghiên cứu xu hướng thay thế phụ âm đầu và thảo luận phương pháp điều trị lời nói ở trẻ đã phẫu thuật khe hở vòm miệng	81
Study on the trend of replacing initial consonants and discuss speechtherapy for cp children after surgery	
Đặng Hanh Biên, Quách Thị Cà, Nguyễn Văn Lợi	
21. Tạo hình khuyết hổng da đầu mang tóc bằng vạt da cơ lưng to vi phẫu: Nhóm 4 trường hợp	84
Scalp defects reconstruction with free latissimus dorsi flap: Case series	
Trần Xuân Thạch, Vũ Trung Trực, Bùi Mai Anh, Nguyễn Hồng Hà, Ngô Mạnh Hùng	

22.	Một số yếu tố liên quan đến việc chăm sóc hô hấp cho người bệnh thông khí nhân tạo xâm nhập tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Nam Định năm 2018 Some factors related to respiratory care for patients with artificial ventilation at invasive hospital in Nam Dinh Province 2018	Vũ Thị Én, Mai Thị Yên, Hoàng Thị Minh Thái Đinh Thị Thu Huyền, Phạm Thị Hoàng Yên	88
23.	Kết quả điều trị một số bệnh lý còn ống phúc tinh mạc ở trẻ em bằng phẫu thuật nội soi tại Bệnh viện Đại học Y Hà Nội The results of treating patency of processus vaginalis in children by laparoscopic surgery at Hanoi Medical University Hospital	Nguyễn Đình Liên, Nguyễn Ngọc Bích, Nguyễn Việt Hoa	92
24.	Đánh giá hiệu quả giảm đau sau mổ thay khớp háng trên người cao tuổi của phương pháp gây mê ngoài màng cứng do bệnh nhân tự kiểm soát Efficacy of pain management of patient controlled epidural anesthesia after hip surgery in elderly	Nguyễn Thị Lê Mỹ, Công Quyết Thắng	97
25.	Nghiên cứu hiệu quả kiểm soát kích thước adenoma tuyến yên tồn dư hoặc tái phát sau phẫu thuật bằng xạ phẫu dao gamma tại Bệnh viện Chợ Rẫy Effective of tumor size control by gamma knife in recurrent or residual pituitary adenoma	Nguyễn Văn Đô, Nguyễn Văn Khôi, Vũ Văn Hòe	101
26.	Đặc điểm khẩu phần ăn của học sinh tiểu học tại 5 xã huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên Dietary intake of elementary school children in 5 communes, Phu Binh District, Thai Nguyen Province	Trần Khánh Vân, Trần Thúy Nga, Nguyễn Song Tú	105
27.	Nhân một trường hợp nipt âm tính giả do khảm bánh nhau A case of false-negative nipt result because of placental T18 mosaicism	Đỗ Thị Thanh Thủy, Nguyễn Kiều Ngọc Trinh, Nguyễn Thị Thanh Thanh, Nguyễn Lưu Hồng Đăng, Tăng Hùng Sang, Trương Đình Kiệt, Cao Văn Thịnh, Giang Hoa, Phan Minh Duy, Nguyễn Hoài Nghĩa	110
28.	Nghiên cứu đặc điểm rối loạn vận động và mối liên quan với tổn thương chất trắng ở bệnh nhân parkinson Characteristics of motor disorders and the relationships with white matter lesions in patients with parkinson disease	Nguyễn Đình Cường, Nguyễn Đức Thuận, Tạ Thanh Xuân	114
29.	Khảo sát đặc điểm lâm sàng và cận lâm sàng của người bệnh adenoma tuyến yên tồn dư hoặc tái phát sau phẫu thuật bằng xạ phẫu dao Gamma tại Bệnh viện Chợ Rẫy Evaluation the clinical and laboratory test characteristics of recurrent or residual pituitary adenoma	Nguyễn Văn Đô, Nguyễn Văn Khôi, Vũ Văn Hòe	119
30.	Nghiên cứu tỷ lệ sạch sỏi của tán sỏi niệu quản ngược dòng bằng laser và các yếu tố liên quan tại Bệnh viện Xanh Pôn năm 2019 Research the stone-free rate and related factors of holmium laser ureteroscopic fragmentation for renal stone at Saint Paul Hospital in 2019	Nguyễn Minh An	123
31.	Nghiên cứu xác định một số đột biến gen beta thalassemia hiếm gặp ở miền Bắc Việt Nam Study for identifying rare gene mutations in beta thalassemia in Northern Vietnam	Bạch Quốc Khanh, Nguyễn Hà Thanh, Nguyễn Hồng Sơn, Dương Quốc Chính, Nguyễn Thị Thu Hà, Nguyễn Triệu Vân	127
32.	Nghiên cứu mối liên quan nguy cơ tiến triển bệnh thận mạn tính giai đoạn cuối với một số biến chứng tim mạch ở bệnh nhân đái tháo đường тип 2 The relation between the risk of progression to end stage kidney failure and cardiovascular complications in type 2 diabetic patients	Phan Thành Sơn, Phạm Quốc Toản, Nguyễn Thanh Xuân	131
33.	Nghiên cứu thực trạng bệnh viêm mũi xoang mạn tính ở công nhân ngành than công ty than Nam Mẫu Uông Bí Quảng Ninh Research chronic rhinosinusitis reality of coal mining workers in Nam Mau Coal Company Uong Bi Quang Ninh	Nguyễn Như Đua, Lương Thị Minh Hương, Trương Việt Dũng	135

34. **Dánh giá tác dụng của xoa bóp bấm huyệt kết hợp điện châm điều trị viêm mũi dị ứng** 138  
**The effect on treating allergic rhinitis of massage acupressure combined with electric acupuncture**
- Nguyễn Vinh Quốc, Nguyễn Đức Minh**
35. **Hiệu quả điều trị nhiễm mycoplasma đường sinh dục bằng Doxycyclin tại Bệnh viện Da liễu Trung ương** 143  
**Doxycycline in the treatment patient with genital mycoplasma injection at National Hospital of dermatology and venereology**
- Trần Cẩm Vân, Bùi Quang Hào, Nguyễn Văn Thường**
36. **Bước đầu nghiên cứu thay đổi biểu hiện trầm cảm, lo âu ở bệnh nhân rối loạn tiêu hóa dai dẳng sử dụng Ecologic Barrier** 146  
**Preliminary results of using ecologic barrier for patients with chronic gastrointestinal symptoms who present with the symptoms of anxiety and depression**
- Đào Việt Hằng, Hoàng Bảo Long, Trịnh Thị Oanh, Trần Thị Thu Trang**
37. **Nghiên cứu biến chứng sau điều trị sỏi thận bằng tán sỏi nội soi qua da đường hầm nhò và các yếu tố liên quan** 150  
**Postoperative complications after mini percutaneous nephrolithotomy treatment and related factors**
- Nguyễn Minh An**
38. **Dánh giá kết quả điều trị ung thư đại tràng tái phát di căn bằng phác đồ mXELIRI tại Bệnh viện Đại học Y Hà Nội** 154  
**Evaluate the response of mXELIRI treatment of metastasis colon cancer at Ha Noi Medical University Hospital**
- Nguyễn Bá Thái, Trịnh Lê Huy**
39. **Dánh giá kết quả ban đầu can thiệp tán sỏi mật qua da bằng laser tại Bệnh viện Đại học Y Hà Nội** 158  
**Primary outcome of percutaneous laser lithotripsy for biliary lithiasis at Hanoi Medical University Hospital**
- Nguyễn Thái Bình, Phan Nhân Hiển, Trần Việt Hùng, Phạm Xuân Thành, Lê Tuấn Linh**
40. **Dánh giá độ nhạy, độ đặc hiệu và độ ổn định hiệu giá của kháng thể bất thường trong huyết thanh sử dụng cho ngoại kiem huyết thanh học truyền máu** 161  
**Evaluating specificity, sensitivity, and stability of titration of irregular antibodies in serum for external quality assessment**
- Vũ Quang Huy, Lê Hoàng Oanh, Đỗ Thị Thanh Thư, Nguyễn Thị Hồng**
41. **Kiến thức, thực hành của cha mẹ về phòng chống tật khúc xạ cho học sinh trước và sau can thiệp truyền thông tại hai trường tiểu học, thành phố Vinh, Nghệ An** 166  
**Effectiveness of communication intervention on parent's knowledge and practice regarding prevention refractive errors in students at two primary schools, Vinh City, Nghe An Province**
- Nguyễn Hữu Lê, Bùi Thị Thu Hà, Vũ Thị Hoàng Lan**
42. **Nghiên cứu ứng dụng phẫu thuật đặt thiết bị dẫn lưu tiền phòng mini-express điều trị glôcôm góc mở** 170  
**Preliminary assessemnt of outcome of the mini ex-press shunt surgery in open angle glaucoma**
- Nguyễn Thị Hoàng Thảo, Vũ Thị Thái, Trần Anh Tuấn**
43. **Nghiên cứu các chỉ số trước ghép và đặc điểm khối tế bào gốc sử dụng trong điều trị ghép tế bào gốc tạo máu đồng loài cho bệnh nhi suy tủy xương** 175  
**Investigation of patients' characteristics and stem cells units for allogeneic stem cell transplantation for pediatric aplastic anemia patients**
- Bạch Quốc Khánh, Nguyễn Hà Thanh, Hoàng Dương Huy, Nguyễn Vũ Bảo Anh, Võ Thị Thanh Bình, Nguyễn Triệu Vân**

44. **Dánh giá tỷ lệ đồng thuận kết quả chương trình ngoại kiểm giữa mẫu đông khô HbA1C của trung tâm kiểm chuẩn chất lượng xét nghiệm y học - Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh và mẫu ngoại kiểm RIQAS** 179  
**Evaluating the level of result agreement of external quality assessment between HbA1C freeze-drying sample of the quality control center for medical laboratory - university of Medicine and Pharmacy at Ho Chi Minh City and RIQAS sample**
- Vũ Quang Huy, Đào Thị Thùy Trang, Nguyễn Tiến Huỳnh**
45. **Nghiên cứu nồng độ GGT huyết thanh trong tiên lượng ngắn hạn ở bệnh nhân nhồi máu cơ tim ST chênh lên** 182  
**Serum GGT level in short-term prognosis of short-term prognosis of ST elevated myocardial infarction**
- Dương Thị Thùy Linh, Phạm Quang Tuấn, Trần Nguyễn Tuấn Minh  
Lê Thị Bích Thuận, Cao Trường Sinh**
46. **Khảo sát mô hình bệnh tật bệnh nhân điều trị nội trú tại Bệnh viện Châm cứu Trung ương giai đoạn 2015 - 2018** 187  
**Survey of disease patterns of inpatients treated at the Central Acupuncture Hospital from 2015 to 2018**
- Nguyễn Đức Minh, Nguyễn Vinh Quốc**
47. **Tình hình nhiễm Mycoplasma đường sinh dục và một số yếu tố liên quan tại Bệnh viện Da liễu Trung ương** 191  
**Prevalence of genital Mycoplasma in patient with sexually transmitted infection and related factors at National Hospital of dermatology and venereology**
- Trần Cẩm Vân, Bùi Quang Hào, Phạm Thị Minh Phương**
48. **Bước đầu nghiên cứu về gen KIR2DS2, KIR2DS3, KIR2DS4, KIR2DL1, KIR2DL3, KIR2DL5 ở các thai phụ tại Bệnh viện Phụ sản Hà Nội** 195  
**Initial research on genes KIR2DS2, KIR2DS3, KIR2DS4, KIR2DL1, KIR2DL3, KIR2DL5 in pregnant women in Hanoi Obstetrics and Gynecology Hospital**
- Nguyễn Thanh Thúy, Lê Ngọc Anh,  
Phùng Thị Thúy, Vương Thị Duyên, Nguyễn Đức Minh**
49. **Khảo sát một số chỉ số huyết học trên sinh viên Đại học Dược Hà Nội** 198  
**Study on hematological index in healthy student of Hanoi University of Pharmacy**
- Phan Thu Hằng, Nguyễn Nữ Hải Yến**
50. **Nghiên cứu một số yếu tố tiên lượng liên quan đến bệnh nhân ung thư âm hộ di căn hạch bẹn tại Bệnh viện K** 200  
**Research some of the prognosis factors involved in vulvar cancer patients with positive inguinal lymph nodes at K Hospital**
- Lê Trí Chinh, Nguyễn Văn Tuyên**
51. **Khảo sát tỷ lệ kháng carbapenem và sự phân bố gen tiết carbapenemase của Pseudomonas aeruginosa** 203  
**Investigation of carbapenem resistance and distribution of genes encoding carbapenemase of Pseudomonas aeruginosa**
- Vũ Quang Huy, Nguyễn Thị Thành Mai, Lê Văn Chương,  
Trương Thiên Phú, Đoàn Mai Phương**
52. **Kết quả điều trị chăm sóc người bệnh tăng huyết áp có lo âu, stress và/hoặc mất ngủ tại Trung tâm y tế An Phú, An Giang năm 2020** 207  
**Results of treatment for hypertensive patients with anxiety, stress and/or insomnia at An Phu health center, An Giang in 2020**
- Thái Hoàng Đề**
53. **Dánh giá sự tuân thủ điều trị ở bệnh nhân tăng huyết áp được điều trị ngoại trú tại khoa nội tim mạch Bệnh viện Trung ương Quân đội 108** 212  
**Medication adherence in hypertensive patients managed in outpatient department of cardiology in 108 Military Central Hospital**
- Đỗ Thị Hiến, Phạm Trường Sơn, Lê Thanh Hà  
Nguyễn Hải Dần, Lê Thị Hồng Gấm, Nguyễn Thị Hồng Nga, Đỗ Thị Trang**
54. **Nghiên cứu các yếu tố nguy cơ đến băng huyết sau sinh do đờ tử cung** 216  
**Risk factors related to postpartum hemorrhage due to uterine atony**
- Nguyễn Gia Định, Cao Ngọc Thành**

55. Kết quả thay khớp háng toàn phần không xi măng ở bệnh nhân dưới 40 tuổi Results of total hip arthroplasty in patients under 40 years of age	222
Hoàng Gia Du, Đào Xuân Thành, Đặng Hoàng Giang	
56. Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và hình ảnh học ở bệnh nhân huyết khối tĩnh mạch não Clinical features, laboratory and radiological findings of cerebral venous thrombosis	227
Hoàng Mai Phương, Phan Văn Đức	
57. Ý nghĩa của các thông số huyết áp liên tục 24 giờ ở bệnh nhân mắc hội chứng chuyển hóa Significance of a 24-hour blood pressure ambulatory monitoring in the patients with metabolic syndrome	231
Châu Hữu Hầu, Hia Kim Khuê, Đỗ Thị Quốc Trinh	
58. Khảo sát đặc điểm dẫn truyền thần kinh ở bệnh nhân thoát vị đĩa đệm cột sống thắt lưng cùng có hẹp ống sống Assess the severity of physical examination by oswestry score study of patients with lumbosacral disc herniation	235
Nguyễn Tuấn Lượng, Nguyễn Hữu Công, Nguyễn Văn Liệu	
59. Nghiên cứu hiệu quả điều trị bắc cầu lấy huyết khối bằng dụng cụ cơ học ở bệnh nhân đột quỵ nhồi máu não cấp do tắc nhánh lớn động mạch não Effect of the bridging therapy in acute ischemic stroke due to large vessel occlusion	241
Nguyễn Văn Phương, Phạm Thái Dũng Nguyễn Công Thành, Nguyễn Văn Thạch	
60. Kết quả chăm sóc người bệnh sau phẫu thuật gãy xương dài của chi tại khoa chấn thương chỉnh hình thuộc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên Giang năm 2020 Results of caring a patient after the long surface treatment of the spend in a scientific injury Hospital in Kien Giang Province in 2020	246
Lê Trần Minh Tú, Nguyễn Đức Trọng, Lê Thị Bình	
61. Chất lượng cuộc sống liên quan sức khỏe của trẻ mắc tăng sản thượng thận bẩm sinh sử dụng thang đo PedsQL™ 4.0 Quality of life related to health of children with congenital adrenal hyperplasia using the scale PedsQL™ 4.0	250
Đặng Thị Kim Giang, Nguyễn Phú Đạt, Vũ Chí Dũng	
62. Đặc điểm dịch tủy của suy tủy xương toàn bộ ở trẻ em Some epidemiologic characteristics of aplastic anemia in children	254
Nguyễn Thị Hương Mai, Nguyễn Quang Tùng, Dương Bá Trực	
63. Áp dụng thang điểm greab sửa đổi và IVH trong tiên lượng chảy máu não thất nguyên phát Application of the modified greab and IVH scales in prediction of primary intraventricular hemorrhage	259
Lê Thị Kiên, Võ Hồng Khôi	
64. Đặc điểm lâm sàng và một số yếu tố liên quan đến các rối loạn vận động ở bệnh nhân parkinson giai đoạn 3 và 4 theo Hoehn và Yahr Clinical characteristics and some factors related to motor disorders of patients with parkinson disease in stage 3 and 4 by Hoehn and Yahr	263
Mòn Thị Uyên Hồng, Trần Viết Lực, Nguyễn Trung Anh	
65. Bước đầu nghiên cứu đột biến gen trong điếc cảm bẩm sinh The genetic mutation in congenital sensory neuro hearing loss	267
Nguyễn Thanh Vũ, Nguyễn Quốc Dũng, Vũ Hoàng Phương Thư, Ngô Minh Xuân, Lê Trần Quang Minh Nguyễn Thành Vinh, Trần Phan Chung Thủy	
66. Đái tháo đường và hút thuốc lá làm tăng nguy cơ mắc bệnh ung biển mô tuyễn tụy tại Việt Nam Diabetes and smoking significantly increased the risk of pancreatic cancer in Viet Nam	271
Trần Văn Thuấn, Bùi Thị Oanh, Vũ Đức Hoàn, Nguyễn Lê Hiệp, Trần Thị Thanh Hương, Nguyễn Tiến Quang, Lê Văn Quảng, Trịnh Hồng Sơn, Nguyễn Công Hoàng, Đào Văn Tú	